TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Dương, ngày 05 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 32/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị S, sinh ngày 07/8/1987. Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi ở: Thôn A, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Phạm Đình D, sinh ngày 01/01/1982. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn B, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Địa chỉ hiện nay: Đài Loan.

(Hiện, anh Phạm Đình D về nghỉ tại Việt Nam từ ngày 06/02/2018 và đang ở địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với nguyện vọng của con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị S và anh Phạm Đình D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Phạm Đình Tiến Đ, sinh ngày 21/6/2010 cho anh Phạm Đình D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi và chị Phạm Thị S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị S có quyền được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: Chị Phạm Thị S phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AB/2014/0003309 ngày 10/3/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương và lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài qua đường bưu chính là 383.000đ *(Ba trăm tám mươi ba nghìn đồng làm tròn)* theo phiếu thu số ET 17 006666 4 VN, chị S đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí, lệ phí.

Hoàn trả chị S lệ phí ủy thác tư pháp qua Bộ Tư pháp là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004397 ngày 07/4/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường